

BẢNG ĐIỂM SINH VIÊN

Học phần : 0671016 - Vật lý đại cương 1
Lớp :

STC : 2(30,0,0,0,0,0) Lần thi : 2
Năm học : 2012-2013 Học kỳ : 1

STT	Họ và tên		MSSV	Ngày sinh	Điểm thi		Điểm TKHP	Ghi chú
					Giữa học kỳ	Cuối học kỳ		
1	Nguyễn Minh	Kha	3671030100	06/10/1994	6,00	3,30	4,10	
2	Nguyễn Hoàng	Long	3671030105	22/12/1994	6,00	2,30	3,40	
3	Trương Hoàng	Anh	3671030144	29/03/1994	6,00	2,50	3,60	
4	Trần Hữu	Thảo	3671030192	10/08/1994	7,00	,00	2,10	
5	Lý Xuân	Sử	3671030311	10/06/1994	7,00	5,50	6,00	
6	Võ Ngọc	Sang	3671030341	04/10/1994	6,00	,00	1,80	
7	Vũ Văn	Minh	3671030390	02/10/1993	4,00	4,80	4,60	
8	Trần Hồ Nhật	Minh	3671030462	01/03/1994	4,00	,00	1,20	
9	Lê Anh	Tuấn	3671030474	12/09/1993	8,00	3,80	5,10	
10	Lâm Đỗ Đình	Quang	3671030500	24/07/1994	7,00	2,30	3,70	
11	Đặng Thế	Vinh	3671030515	11/03/1994	6,00	1,80	3,10	
12	Nguyễn Ngọc	Minh	3671030523	01/06/1993	7,00	5,30	5,80	
13	Bùi Nguyễn	Tính	3671030524	15/02/1993	7,00	3,00	4,20	
14	Phạm Cao	Trí	3671030556	06/10/1994	6,00	2,30	3,40	
15	Nguyễn Văn	Hiếu	3671030557	25/06/1993	7,00	,00	2,10	
16	Lê Quang	Trung	3671030650	12/03/1994	6,00	4,80	5,20	
17	Võ Văn	Hùng	3671030701	20/03/1993	7,00	1,50	3,20	
18	Đỗ Hoàng	Phúc	3671030725	16/01/1993	4,00	1,00	1,90	
19	Nguyễn Thành	Trung	3671030742	21/03/1994	,00	1,80	1,30	
20	Nông Đức	Bằng	3671030787	11/02/1994	6,00	,00	1,80	
21	Lê Hữu	Toàn	3671030859	12/10/1994	5,00	3,00	3,60	
22	Phan Hữu	Hiệp	3671030878	30/10/1994	6,00	4,80	5,20	
23	Đỗ Bá	Trung	3671030938	05/07/1993	6,00	5,80	5,90	
24	Nguyễn Đức	Tiến	3671031136	12/06/1993	8,00	3,80	5,10	

Tổng số : SV

TP. Hồ Chí Minh, ngày 27 tháng 05 năm 2013

Người lập bảng điểm
(Họ tên và chữ ký)

Phòng Quản Lý Đào Tạo
(Họ tên và chữ ký)